

Số: 570/QĐ-CĐSPBN

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc biên chế các lớp hệ Cao đẳng Sư phạm ngành Giáo dục Mầm non
vừa làm vừa học A13, B13, LT13 học kì II, năm học 2023 - 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ/TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT - BGDDT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư 07/2023/TT-BGDDT ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Biên bản họp ngày 26/12/2023 về việc xét cảnh báo học tập, buộc thôi học của sinh viên các lớp hệ Cao đẳng Sư phạm ngành Giáo dục Mầm non vừa làm vừa học A13, B13, LT13 học kì I, năm học 2023 - 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Biên chế các lớp sinh viên hệ Cao đẳng Sư phạm ngành Giáo dục Mầm non vừa làm vừa học A13, B13, LT13 học kì II, năm học 2023 - 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) Lãnh đạo trường, trưởng các đơn vị, cố vấn học tập các lớp và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Website trường;
- Lưu: VT, ĐT

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thương

TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH**DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CAO ĐẲNG MẦM NON VỪA LÀM VỪA HỌC A13
KHÓA HỌC 2023 - 2026**

(Kèm theo Quyết định số 570/QĐ - CĐSPBN ngày 29/12/2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh)

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	VLVH 13A.01	Ngô Thị Ngọc	Ánh	18/10/2002	Tuyên Quang	
2	VLVH 13A.02	Nguyễn Thị	Bắc	24/09/1994	Bắc Giang	
3	VLVH 13A.03	Lê Thị	Biển	24/6/1998	Bắc Ninh	
4	VLVH 13A.04	Trần Thị	Chinh	18/02/2005	Bắc Ninh	
5	VLVH 13A.05	Nguyễn Thị	Dung	07/12/1993	Bắc Ninh	
6	VLVH 13A.06	Nguyễn Thị Kim	Dung	30/9/1997	Bắc Giang	
7	VLVH 13A.07	Nguyễn Thị Hương	Giang	21/12/2002	Bắc Ninh	
8	VLVH 13A.08	Nguyễn Thị	Hà	04/10/1994	Bắc Ninh	
9	VLVH 13A.09	Nguyễn Thị	Hải	04/02/1995	Bắc Ninh	
10	VLVH 13A.10	Nguyễn Thị Thu	Hằng	31/01/2003	Bắc Ninh	
11	VLVH 13A.11	Giang Thị Tú	Hạnh	26/08/2000	Bắc Giang	
12	VLVH 13A.12	Hoàng Thị Khánh	Hiền	23/02/2005	Nghệ An	
13	VLVH 13A.13	Tô Thị	Hòa	18/11/2004	Bắc Giang	
14	VLVH 13A.14	Phạm Thị	Hồng	03/10/1992	Thanh Hóa	
15	VLVH 13A.15	Hoàng Thị	Huê	28/05/1996	Bắc Ninh	
16	VLVH 13A.16	Phạm Thu	Hương	24/08/2001	Bắc Ninh	
17	VLVH 13A.17	Nguyễn Thị	Hương	02/03/1996	Nghệ An	
18	VLVH 13A.18	Thân Thị	Hường	25/10/1995	Bắc Giang	
19	VLVH 13A.19	Đặng Thị	Huyền	01/9/2002	Bắc Ninh	
20	VLVH 13A.20	Phạm Thị	Huyền	15/02/1985	Bắc Ninh	
21	VLVH 13A.21	Nguyễn Thị	Huyền	07/10/2004	Bắc Ninh	
22	VLVH 13A.22	Đàm Thị	Khanh	26/01/2004	Bắc Ninh	
23	VLVH 13A.23	Nguyễn Thị	Lanh	15/06/1991	Bắc Ninh	
24	VLVH 13A.24	Nguyễn Thị	Liên	20/08/2005	Bắc Ninh	
25	VLVH 13A.25	Lưu Thị Hồng	Linh	16/10/2002	Bắc Ninh	
26	VLVH 13A.26	Nguyễn Thị Thùy	Linh	19/05/2005	Bắc Ninh	
27	VLVH 13A.27	Nguyễn Thị	Lụa	05/05/1998	Bắc Ninh	
28	VLVH 13A.28	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	26/08/2004	Bắc Ninh	
29	VLVH 13A.29	Ngô Thị	Mai	10/03/2000	Bắc Ninh	
30	VLVH 13A.30	Nguyễn Thị	Nga	08/03/1997	Bắc Ninh	
31	VLVH 13A.31	Doãn Thị	Ngọc	27/02/1991	Bắc Giang	
32	VLVH 13A.32	Nguyễn Thị	Ngọc	14/08/1996	Bắc Ninh	

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
33	VLVH 13A.33	Hoàng Thị Trang	Nguyệt	12/6/1997	Bắc Giang	
34	VLVH 13A.34	Lê Ánh	Nguyệt	08/07/2001	Bắc Ninh	
35	VLVH 13A.35	Diêm Thị	Nhung	18/02/1999	Bắc Giang	
36	VLVH 13A.36	Lương Thị	Ninh	23/02/1997	Bắc Ninh	
37	VLVH 13A.37	Nguyễn Thị	Thảo	21/4/1996	Bắc Ninh	
38	VLVH 13A.38	Đỗ Thị	Thu	11/04/2005	Bắc Ninh	
39	VLVH 13A.39	Nguyễn Minh	Thư	11/11/1999	Bắc Ninh	
40	VLVH 13A.40	Chu Thị	Thùy	26/09/1991	Bắc Ninh	
41	VLVH 13A.41	Nguyễn Thị Minh	Thùy	16/07/2004	Bắc Ninh	
42	VLVH 13A.42	Vì Thị	Thùy	24/02/2001	Lạng Sơn	
43	VLVH 13A.43	Vũ Thị Thu	Thủy	28/9/1999	Bắc Ninh	
44	VLVH 13A.44	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	03/08/2003	Bắc Ninh	
45	VLVH 13A.45	Nguyễn Thị	Trang	11/04/2001	Bắc Ninh	
46	VLVH 13A.46	Dương Thị Kiều	Trang	11/01/2004	Bắc Ninh	
47	VLVH 13A.47	Lưu Thị Hồng	Vân	16/02/2005	Bắc Ninh	
48	VLVH 13A.48	Nguyễn Thị Thu	Vân	10/02/2004	Bắc Ninh	
49	VLVH 13A.49	Nguyễn Thị Hải	Yến	24/02/2004	Bắc Ninh	

(Danh sách gồm 49 sinh viên)

TRƯỜNG CDSP BẮC NINH**DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CAO ĐẲNG MẦM NON VỪA LÀM VỪA HỌC B13
KHÓA HỌC 2023 - 2026**

(Kèm theo Quyết định số 570/QĐ - CDSPBN ngày 29/12/2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh)

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	VLVH 13B.01	Đặng Thị Ngọc	Anh	25/7/1993	Bắc Ninh	
2	VLVH 13B.02	Lê Thị Thùy	Dương	05/03/1987	Bắc Ninh	
3	VLVH 13B.03	Tô Thu	Giang	01/09/2001	Bắc Ninh	
4	VLVH 13B.04	Đỗ Thị Hương	Giang	11/09/1999	Bắc Ninh	
5	VLVH 13B.05	Nguyễn Thị	Hằng	08/10/1991	Bắc Ninh	
6	VLVH 13B.06	Nguyễn Thị	Hằng	07/06/1985	Bắc Ninh	
7	VLVH 13B.07	Nguyễn Thị	Hạnh	29/01/1992	Bắc Ninh	
8	VLVH 13B.08	Nguyễn Quỳnh	Hoa	17/02/2001	Sơn La	
9	VLVH 13B.09	Hoàng Thị	Hòa	28/11/1991	Bắc Ninh	
10	VLVH 13B.10	Trần Thị	Hòa	21/5/2001	Bắc Ninh	
11	VLVH 13B.11	Nguyễn Thị	Hồng	23/8/1990	Bắc Ninh	
12	VLVH 13B.12	Ngô Thị	Hồng	19/11/1988	Bắc Ninh	
13	VLVH 13B.13	Nguyễn Thị	Hồng	26/12/1989	Bắc Ninh	
14	VLVH 13B.14	Vương Thị	Hương	04/06/1998	Bắc Ninh	
15	VLVH 13B.15	Vũ Thị Thúy	Hường	30/10/1992	Bắc Ninh	
16	VLVH 13B.16	Hoàng Thị	Huyền	23/10/2001	Bắc Ninh	
17	VLVH 13B.17	Nguyễn Thị Thu	Huyền	16/8/1989	Bắc Ninh	
18	VLVH 13B.18	Ngô Thị	Khai	22/07/1993	Bắc Ninh	
19	VLVH 13B.19	Đỗ Thị	Khuyên	01/10/1988	Bắc Ninh	
20	VLVH 13B.20	Lương Thị	Lan	17/3/1998	Bắc Ninh	
21	VLVH 13B.21	Trương Thị	Lan	20/05/1993	Bắc Ninh	
22	VLVH 13B.22	Nguyễn Thị Thùy	Linh	18/6/1999	Thái Nguyên	
23	VLVH 13B.23	Nguyễn Hà	Linh	12/06/1989	Bắc Ninh	
24	VLVH 13B.24	Đỗ Thị	Lụa	26/02/1990	Bắc Ninh	
25	VLVH 13B.25	Quách Hiền	Lương	06/03/1997	Bắc Ninh	
26	VLVH 13B.26	Phạm Thị	Luyến	13/01/1991	Bắc Ninh	
27	VLVH 13B.27	Lê Thị Thanh	Ngà	01/11/2000	Bắc Ninh	
28	VLVH 13B.28	Đinh Thị	Nhàn	15/10/1990	Bắc Ninh	
29	VLVH 13B.29	Phạm Thị	Nhung	14/06/1998	Bắc Ninh	
30	VLVH 13B.30	Nghiêm Thị	Quyên	21/03/2002	Bắc Ninh	
31	VLVH 13B.31	Nguyễn Thị	Quyên	17/01/1997	Bắc Ninh	
32	VLVH 13B.32	Trần Thị	Quỳnh	03/01/1991	Bắc Ninh	

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
33	VLVH 13B.33	Nguyễn Thị	Sang	06/10/1989	Bắc Giang	
34	VLVH 13B.34	Nguyễn Thị	Thúy	22/07/1987	Bắc Ninh	
35	VLVH 13B.35	Nguyễn Thị	Trang	01/8/1988	Hà Nội	
36	VLVH 13B.36	Nguyễn Thị	Trang	30/05/2002	Bắc Ninh	
37	VLVH 13B.37	Phan Thị Thùy	Trang	17/11/1995	Bắc Ninh	
38	VLVH 13B.38	Phạm Thị	Trang	01/03/1989	Bắc Ninh	
39	VLVH 13B.39	Nguyễn Thị	Tứ	28/02/1986	Bắc Ninh	
40	VLVH 13B.40	Bùi Thị	Tường	01/10/1985	Bắc Ninh	
41	VLVH 13B.41	Nguyễn Thị	Tuyên	17/02/1992	Bắc Ninh	
42	VLVH 13B.42	Lê Thị Thùy	Vân	26/06/1986	Bắc Ninh	
43	VLVH 13B.43	Nguyễn Thị	Xuân	04/08/1999	Bắc Ninh	
44	VLVH 13B.44	Nguyễn Thị	Thu	27/01/1998	Bắc Ninh	

(Danh sách gồm 44 sinh viên)



DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CAO ĐẲNG MẦM NON LIÊN THÔNG K13
KHÓA HỌC 2023 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 491/QĐ - CĐSPBN ngày 21/12/2023

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	CĐLT 13.01	Nguyễn Thị An	27/3/1998	Bắc Ninh	
2	CĐLT 13.02	Phạm Thị An	10/12/1998	Bắc Ninh	
3	CĐLT 13.03	Nguyễn Thị Bình	4/10/1992	Bắc Ninh	
4	CĐLT 13.04	Nguyễn Thị Diễm	05/03/1998	Bắc Ninh	
5	CĐLT 13.05	Đàm Thị Diễm	08/06/1996	Bắc Ninh	
6	CĐLT 13.06	Nguyễn Thị Duyên	11/01/1999	Bắc Ninh	
7	CĐLT 13.07	Nguyễn Thị Lệ	11/05/1995	Bắc Ninh	
8	CĐLT 13.08	Đặng Thị Thanh Hằng	26/12/1997	Bắc Ninh	
9	CĐLT 13.09	Đỗ Thị Hạnh	07/08/1989	Bắc Ninh	
10	CĐLT 13.10	Lại Thị Hạnh	08/3/1988	Bắc Ninh	
11	CĐLT 13.11	Vi Thị Hoa	18/03/1993	Bắc Ninh	
12	CĐLT 13.12	Nguyễn Thị Hồng	22/11/1989	Bắc Ninh	
13	CĐLT 13.13	Nông Thị Huệ	13/01/1992	Bắc Giang	
14	CĐLT 13.14	Đỗ Bảo Hường	28/6/1992	Bắc Ninh	
15	CĐLT 13.15	Đỗ Thị Huyền	28/11/1986	Bắc Ninh	
16	CĐLT 13.16	Trần Thị Khanh	17/3/1989	Bắc Ninh	
17	CĐLT 13.17	Lương Thị Lan	01/8/1990	Bắc Ninh	
18	CĐLT 13.18	Nguyễn Thị Ngọc Lan	30/11/1992	Bắc Ninh	
19	CĐLT 13.19	Nguyễn Vũ Phương Linh	29/05/2001	Bắc Ninh	
20	CĐLT 13.20	Giáp Thị Loan	06/08/1991	Bắc Ninh	
21	CĐLT 13.21	Nguyễn Thị Luyện	10/11/1998	Bắc Ninh	
22	CĐLT 13.22	Phạm Thị Lý	18/3/1980	Bắc Ninh	
23	CĐLT 13.23	Lê Thị Miên	07/11/1992	Bắc Ninh	
24	CĐLT 13.24	Ngô Thị Minh	07/8/1986	Bắc Ninh	
25	CĐLT 13.25	Trần Thị Ngân	17/08/1998	Bắc Giang	
26	CĐLT 13.26	Trần Thị Ngọc	19/11/1988	Bắc Ninh	
27	CĐLT 13.27	Nguyễn Thị Ngọc	02/8/1984	Bắc Ninh	
28	CĐLT 13.28	Lê Thị Nguyên	23/10/1994	Bắc Ninh	
29	CĐLT 13.29	Nguyễn Thị Hồng Nhung	03/05/1994	Bắc Giang	
30	CĐLT 13.30	Nguyễn Thị Núi	13/12/1993	Bắc Ninh	
31	CĐLT 13.31	Trần Thị Phúc	21/09/1991	Bắc Ninh	
32	CĐLT 13.32	Nguyễn Thị Quyên	01/12/1997	Bắc Ninh	

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
33	CĐLT 13.33	Lại Thị	Quyên	16/08/1996	Bắc Ninh	
34	CĐLT 13.34	Mai Thị Thúy	Quỳnh	06/7/1997	Bắc Giang	
35	CĐLT 13.35	Vũ Thị	Thái	19/01/1991	Bắc Ninh	
36	CĐLT 13.36	Hoàng Thị Thanh	Thanh	27/04/1998	Bắc Ninh	
37	CĐLT 13.37	Bùi Thị	Thủy	22/12/1996	Bắc Ninh	
38	CĐLT 13.38	Đương Thị	Thủy	10/10/1997	Bắc Ninh	
39	CĐLT 13.39	Vương Thu	Trang	04/10/2000	Bắc Giang	
40	CĐLT 13.40	Nguyễn Thị	Trang	05/6/1995	Bắc Ninh	
41	CĐLT 13.41	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	01/08/1999	Bắc Giang	
42	CĐLT 13.42	Nguyễn Thị	Vang	16/9/1994	Bắc Ninh	
43	CĐLT 13.43	Hà Hải	Yến	24/12/1992	Bắc Ninh	
44	CĐLT 13.44	Nguyễn Thị Huệ	Trang	24/10/1994	Bắc Ninh	
45	CĐLT 13.45	Phạm Thị	Trình	02/01/1994	Bắc Ninh	

(Danh sách gồm 45 sinh viên)